

Số: 1277/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 07 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 853/QĐ-BTP ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 961/TTr-STP ngày 29 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2024. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính (số 01) lĩnh vực giám định tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban

nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục 01 thủ tục hành chính mới ban hành; 08 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Giao Sở Tư pháp xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt 01 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung (số 05) trong lĩnh vực giám định tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 20 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng: KSTT, NC, TTPVHCC;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Nh.



Trần Ngọc Tam



Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẾN TRE

(Kèm theo Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
Lĩnh vực: Giám định tư pháp			
01	1.009832	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp	Thông tư số 03/2024/TT- BTP ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp



Phụ lục II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH
VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẾN TRE

(Kèm theo Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Thủ tục: Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp (Mã số 1.009832, Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)

- Trình tự thực hiện:

Cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp tại Sở Tư pháp (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 126A, đường Nguyễn Thị Định, tổ 10, khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre).

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

+ Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 126A, đường Nguyễn Thị Định, tổ 10, khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

+ Gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

+ Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: dichvucong.bentre.gov.vn.

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp. Trường hợp thẻ bị mất hoặc có thay đổi nội dung ghi trên thẻ thì đơn đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp phải có xác nhận của cơ quan, đơn vị chủ quản*.

+ Thẻ giám định viên tư pháp đang sử dụng trong trường hợp có sự thay đổi thông tin đã được ghi trên thẻ; thẻ giám định viên tư pháp trong trường hợp thẻ cũ bị hỏng;

+ 02 ảnh màu chân dung cỡ 2cm x 3cm (chụp trong thời gian 06 tháng gần nhất) của người đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tư pháp.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

- Phí, lệ phí: Không.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ giám định viên tư pháp.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 06-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 16/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

Mẫu số 8 - Quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp ban hành kèm Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020 của Quốc hội khóa XIV sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp;

+ Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

+ Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp;

+ *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

* Thành phần hồ sơ số hóa bắt buộc

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ảnh
(2cmx3cm)

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI THẺ GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP

Kính gửi (1):

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):.....

Số Chứng minh nhân dân/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:
.....

Ngày, tháng, năm cấp (4):/...../..... Nơi cấp (5):
(đối với Chứng minh nhân dân, Thẻ Căn cước công dân)

Nơi thường trú (6):

Nơi ở hiện tại (7):

Điện thoại: Email (nếu có):

Quyết định bổ nhiệm số.....ngày...../...../.....nơi bổ nhiệm (8).....

Thẻ giám định viên tư pháp được cấp số: ngày/...../.....theo Quyết định số..... ngày...../...../..... nơi cấp (9).....

Lý do đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.....

Đề nghị (10).....cấp lại Thẻ giám định viên tư pháp cho tôi.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về sự trung thực, chính xác của nội dung Đơn đề nghị này và hồ sơ kèm theo./.

Xác nhận của người có thẩm quyền
về lý do cấp lại thẻ (11)
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Tỉnh, (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....
Người đề nghị
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

- Thông tin số (1): Cơ quan có thẩm quyền cấp lại thẻ;
- Các thông tin số (2), (3), (4), (5), (6), (7):
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành

chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Thông tin số (8): Cơ quan đã bỏ nhiệm;

4. Thông tin số (9): Cơ quan nơi cấp thẻ;

5. Thông tin số (10):

- Người có thẩm quyền cấp lại thẻ (Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hoặc chủ tịch UBND cấp tỉnh)

- Cơ quan hay cá nhân có thẩm quyền cấp lại thẻ là bộ, cơ quan ngang bộ hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hay là người đứng đầu các cơ quan này vì Luật quy định: người nào có thẩm quyền bỏ nhiệm thì có thẩm quyền cấp thẻ giám định viên tư pháp.

6. Thông tin số (11): Chỉ dùng cho trường hợp xin cấp lại thẻ do bị mất hoặc có sự thay đổi thông tin ghi trên thẻ.

7. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Mẫu số 8
Quyết định cấp lại thẻ giám định viên tư pháp
(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

ỦY BAN NHÂN DÂN...¹

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../QĐ-UBND

....., ngày....tháng.....năm.....²

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại thẻ giám định viên tư pháp
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ...³

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020 (Luật Giám định tư pháp);

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp cho các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Thủ trưởng ...⁴ thực hiện việc cấp lại thẻ giám định viên tư pháp theo quy định của Luật Giám định tư pháp và Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân ...⁵, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng ...⁶ và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu:...

CHỦ TỊCH

¹ Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp thẻ giám định viên tư pháp

² Địa danh và thời gian ban hành văn bản.

³ Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

⁴ Sở, ban, ngành tỉnh/thành phố đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp

⁵ Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

⁶ Sở, ban, ngành tỉnh/thành phố đề nghị cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

⁷ Họ, tên, chức vụ của người có thẩm quyền cấp thẻ